

## YÊU CẦU BÁO GIÁ (Lần 3)

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu/dự án, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu/dự án: Mua chỉ phẫu thuật năm 2023-2024 với nội các dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy. Địa chỉ: Số 398 đường Quốc lộ 1, Khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đỗ Thị Ngọc Sơn, nhân viên phòng VTTBYT, số điện thoại: 0373 489 395
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy. Địa chỉ: Số 398 đường Quốc lộ 1, Khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang. Hoặc nhận qua email: cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 phút ngày 25 tháng 8 năm 2023 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 08 tháng 9 năm 2023.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 08 tháng 9 năm 2023.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

Stt	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Số lượng dự kiến sử dụng	Đơn vị tính
1	Chỉ polyglycolic acid số 1	Chỉ tan đa sợi polyglycolic acid số 1, dài 90cm, kim tròn 1/2C, dài 40mm	5.472	Tép
2	Chỉ tan nhanh polyglycolic acid 3/0	Chỉ tan nhanh đa sợi polyglycolic acid 3/0, dài 75cm, kim tròn 1/2C, dài 26mm, phủ silicon	468	Tép
3	Chỉ polyglycolic acid 4/0	Chỉ tan đa sợi polyglycolic acid số 4/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2C, dài 22mm	48	Tép
4	Chỉ chromic 2/0	Chỉ chromic số 2/0, dài 150cm, không kim	2.688	Tép

5	Chỉ chromic 3/0, kim tam giác	Chỉ chromic 3/0, dài 75cm, kim tam giác 3/8C, dài 18mm	1.440	Tép
6	Chỉ chromic 3/0, kim tròn	Chỉ chromic số 3/0, dài 75cm, kim tròn 1/2C, dài 26mm	2.016	Tép
7	Chỉ chromic 4/0	Chỉ chromic 4/0, dài 75cm, kim tròn 1/2C, dài 26mm.	432	Tép
8	Chỉ nylon 2/0	Chỉ nylon 2/0 dài 75cm, kim tam giác 3/8C, dài 26mm	6.384	Tép
9	Chỉ nylon 4/0	Chỉ nylon số 4/0 dài 75cm, kim tam giác 3/8C, dài 18mm	504	Tép
10	Chỉ polypropylen 2/0	Chỉ polypropylen 2/0, dài 75cm, kim tròn 1/2 C, dài 26mm	120	Tép
11	Chỉ thép khâu xương bánh chè	Số 7, dài 60cm, kim tam giác 1/2C, dài 120mm, phủ silicon	168	Tép
12	Chỉ tơ số 1	Chỉ tơ (không tan tự nhiên) số 1, không kim, 10 sợi x 75cm	72	Tép
13	Chỉ tơ 3/0, kim tròn	Chỉ tơ (không tan tự nhiên) số 3/0, dài 75cm, kim tròn 1/2C, dài 26mm	288	Tép
14	Chỉ tơ 3/0, kim tam giác	Chỉ tơ (không tan tự nhiên) số 3/0, dài 75cm, kim tam giác 3/8C, dài 26mm	840	Tép
15	Chỉ tơ 5/0	Chỉ tơ (không tan tự nhiên) số 5/0, dài 75cm, kim tam giác 3/8C, dài 16mm	1.728	Tép
16	Chỉ tơ 6/0	Chỉ tơ (không tan tự nhiên) số 6/0, dài 75cm, kim tam giác 1/2C, dài 13mm	312	Tép
	<b>Tổng cộng: 16 khoản</b>			

2. Địa điểm cung cấp tại Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy. Địa chỉ: Số 398 đường Quốc lộ 1, Khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: thời gian dự kiến giao hàng: quý III, quý IV năm 2023

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: tỷ lệ tạm ứng: không áp dụng, thanh toán hợp đồng: thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu như sau: Hóa đơn giá trị gia tăng; Biên bản bàn giao, nghiệm thu hàng hoá; Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

5. Các thông tin khác (nếu có): không

(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).

Nếu các nhà sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam có sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa nêu trên, đề nghị báo giá theo mẫu báo giá sau đây:

### **BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

#### 1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản  
xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

*Ghi chú:*

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

*Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.*

*(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.*

Rất mong sự hợp tác của Quý doanh nghiệp./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, VTTBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**